

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 3 - 2021

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tư.

2/ Bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công Em - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 587/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25a/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hồng X, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 14, xã T, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Chị X có đơn xin vắng mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 25/11/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Bùi Thị Hồng X trình bày:

Chị và anh Huỳnh Văn T chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang vào ngày 03/4/2012. Chung sống hạnh phúc được một thời gian thì đến đầu năm 2015 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh T không

lo làm ăn mà đam mê cờ bạc, anh T thường xuyên kiểm chuyện chửi mắng, đánh đập chị. Nhận thấy, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị X yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng X yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Đ, sinh ngày 07/4/2012. Khi ly hôn, chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chưa yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn là anh Huỳnh Văn T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh T vẫn không có ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa.

* Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Hồng X. Chị Bùi Thị Hồng X được ly hôn với anh Huỳnh Văn T. Giao con chung tên Huỳnh Đ cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị X phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh Huỳnh Văn T vắng mặt lần thứ hai. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng X và anh Huỳnh Văn T xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh T không chăm lo cho gia đình và thường xuyên đánh đập chị X. Nhận thấy, quan hệ hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, chị X được ly hôn với anh T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy, cháu Huỳnh Đ, sinh ngày 07/4/2012, cháu Đ đang sống chung với chị X và cháu có nguyện vọng được sống chung với chị X. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị X, giao con chung cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X chưa yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị X phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Hồng X.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng X được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Đ, sinh ngày 07/4/2012 cho chị Bùi Thị Hồng X trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị X có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Hồng X phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006189 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy. Như vậy, chị X đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà

có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDH. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- UBND xã Hòa Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kim Loan